

Số: 29/25/BC-QLCL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chỉ số Chất lượng Bệnh viện Quý II năm 2025

Căn cứ Quyết định Số 6858/QĐ-BYT, ngày 18/11/2016 về Bộ tiêu chí chất lượng Bệnh viện Việt Nam;

Căn cứ Kế hoạch cải tiến chất lượng năm 2025;

Căn cứ vào Kế hoạch triển khai chỉ số chất lượng bệnh viện năm 2025;

Nay Tổ Quản lý chất lượng báo cáo kết quả thực hiện Chỉ số Chất lượng Bệnh viện Quý II năm 2025 như sau:

I. KẾT QUẢ CHỈ SỐ CHẤT LƯỢNG

1. Chỉ số chất lượng bệnh viện

STT	Chỉ số chất lượng	Mục tiêu	Kết quả	Đánh giá
1.	Tỷ lệ phẫu thuật từ loại II trở lên	Trên 80%	98.1%	Đạt
2.	Số sự cố y khoa nghiêm trọng	Dưới 5	0	Đạt
3.	Số sự cố ngoài y khoa nghiêm trọng	Dưới 5	0	Đạt
4.	Công suất sử dụng giường bệnh thực tế	Trên 10%	33.2%	Đạt
5.	Tỷ lệ tử vong và tiên lượng tử vong gia đình xin về (tất cả các bệnh)	Dưới 1%	0%	Đạt
6.	Tỷ lệ hài lòng của người bệnh nội trú với dịch vụ khám chữa bệnh	Trên 80%	97.77%	Đạt
7.	Tỷ lệ hài lòng của người bệnh ngoại trú với dịch vụ khám chữa bệnh	Trên 80%	98.53%	Đạt
8.	Thời gian khám bệnh trung bình của người bệnh	Dưới 80 phút	115 phút	Chưa đạt

2. Chỉ số chất lượng khoa, phòng, bộ phận

STT	Chỉ số chất lượng	Mục tiêu	Kết quả	Đánh giá
I	Phòng Kế hoạch tổng hợp – Quản lý chất lượng			
1.	Tỷ lệ tuân thủ Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị	Trên 80%	83.5%	Đạt
2.	Tỷ lệ tuân thủ quy trình kỹ thuật	Trên 80%	80.0%	Đạt



STT	Chỉ số chất lượng	Mục tiêu	Kết quả	Đánh giá
II	Phòng Hành chính quản trị			
1.	Tỷ số “bác sĩ/ giường bệnh kế hoạch” của toàn bệnh viện	Trên 1/0.5	1/0.6	Đạt
2.	Tỷ số “bác sĩ/ giường bệnh thực kê” của toàn bệnh viện	Trên 1/0.5	1/0.6	Đạt
3.	Tỷ số “điều dưỡng/ giường bệnh kế hoạch” của toàn bệnh viện	Trên 1/0.8	1/0.8	Đạt
4.	Tỷ số “điều dưỡng/ giường bệnh thực kê” của toàn bệnh viện	1/0.8	1/0.8	Đạt
5.	Tỷ số “bác sĩ/ điều dưỡng” của toàn bệnh viện	1/0.8	1/0.8	Đạt
6.	Tỷ số “được sĩ/ giường bệnh” của toàn bệnh viện	1/1	1/0.2	Chưa đạt
III	Tổ Kiểm soát nhiễm khuẩn			
1.	Tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay của nhân viên y tế	Trên 80%	61.4%	Chưa đạt
2.	Tỷ lệ tiệt khuẩn nhiệt độ thấp dụng cụ nội soi (*)	Trên 90%	100.0%	Đạt
IV	Khoa Nội – Đơn vị lọc máu			
1.	Tỷ lệ người bệnh lọc máu tử vong từ tất cả các nguyên nhân liên quan đến bệnh tật (cả trong và ngoại viện)	Dưới 5%	3.7%	Đạt
2.	Tỷ lệ nhân viên tuân thủ quy trình rửa, bảo quản, đóng gói và tái sử dụng quả lọc	Trên 80%	82.5%	Đạt
3.	Công suất sử dụng máy lọc máu	Trên 80%	78.41%	Chưa đạt
V	Khoa Khám bệnh			
1.	Thời gian chờ khám bệnh của người bệnh	Dưới 80 phút	115 phút	Chưa đạt
VI	Khoa Dược			
1.	Tỷ lệ số đơn thuốc bảo hiểm y tế đã ra toa nhưng bệnh nhân không lấy (tất cả nguyên nhân)	Dưới 5%	0%	Đạt

Trong Quý II:

- Chỉ số chất lượng bệnh viện: đạt 7/8 = 87.5% chỉ số đạt so với mục tiêu đề ra
- Chỉ số chất lượng khoa phòng: đạt 11/15 = 73.3% chỉ số đạt so với mục tiêu đề ra

